TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HSST
Ngày 18 tháng 12 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư, ông Nguyễn Hữu Hải.
- Thư ký phiên toà:
Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2-Sơn La tham gia phiên toà:
Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Thuận Châu
- Bị cáo: Lò Văn Đạt - Sinh năm 1991.
- Cán bộ, Chiến sỹ Phân trại tạm giam Thuận Châu:
Ông Tòng Xuân Thắng, ông Mùi Văn Quân.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Thuận Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Đ** - Sinh ngày 18/7/1991 tại xã T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn K (đã chết), con bà Lò Thị K; Bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và có 02 con (con lớn 11 tuổi, con nhỏ 10 tuổi).

Tiền án: Ngày 08/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La) xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng.

Ngày 04/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 20/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 20/8/2025, tổ công tác phòng chống tội phạm Công an xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Ba Nhất 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lò Văn Đ có hành vi cất giấu chất bột cục màu trắng nghi là ma túy, vật chứng thu giữ gồm 01gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Đạt khai nhận là Heroine).

Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 20/8/2025 tại Công an xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định Kết quả: *Số chất bột cục màu trắng thu được của Lò Văn Đạt có khối lượng khối lượng 0,14gam. Rút toàn bộ 0,14 gam ký hiệu Đ1 gửi giám định.*

Tại bản kết luận giám định số: 1008/KL-KTHS ngày 24/8/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *Mẫu ký hiệu Đ1gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Quá trình điều tra Lò Văn Đ khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/8/2025, Lò Văn Đ đi bộ từ nhà ở Bản Ba Nhất 2, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến khu vực bản Thôm 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi đến khu vực đường dân sinh thuộc bản Thôm 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ tự giới thiệu tên là É một gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với số tiền 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng, khi Đ đi đến khu vực ngã ba bản Ba Nhất 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra Lò Văn Đ còn khai nhận thêm: Ngày 18/8/2025 có mua 200.000đồng ma túy, loại Heroine của một người nam giới không rõ họ tên và địa chỉ cư trú tại khu vực đường dân sinh thuộc khu vực bản Thôm 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La và đã sử dụng hết.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS-KV2 ngày 02 tháng 12 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La đã truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 2 - Sơn La để xét xử Lò Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người người nữ giới tên É mà Đ khai đã bán ma tuý cho Đ tại khu vực bản Thôm 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 20/8/2025: Đ khai không biết rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh trên dữ liệu dân cư quốc gia xác định được tại bản Thôm 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La có 02 công dân tên É, gồm: (1) Lò Thị É, sinh ngày 05/10/1971;(2) Lò Thị É, sinh ngày 01/01/1946, hai công dân có tên trên đều đang có mặt tại nơi cư trú. Tiến hành cho Lò Văn Đ nhận dạng qua ảnh để xác định, tuy nhiên Lò Văn Đ khẳng định những người này không phải là người đã bán ma tuý cho Đ. Ngoài lời khai của Đ, không có căn cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với đối tượng mà Đ khai đã bán ma tuý cho Đ vào ngày 18/8/2025: Đ khai không biết rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người này, ngoài lời khai của Đ không có căn cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên toà kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh, hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 04 tháng - 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: 01 vỏ nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án, nên không đề cập việc xử lý.

- Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Bị cáo thừa nhận khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/8/2025 bị cáo đi bộ từ nhà ở Bản Ba Nhất 2, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến khu vực bản Thôm 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đến khu vực đường dân sinh thuộc bản Thôm 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ 01 gói Heroine với số tiền 200.000đồng, khi đang đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 20/8/2025; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1008/KL-KTHS ngày 24/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/8/2025 Lò Văn Đ đã có hành vi cất giấu 0,14 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La truy tố và Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật; răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản có giá trị, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 vỏ nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi sử dụng ma túy vào ngày 18/8/2025 của bị cáo: Quá trình điều tra xác định được bị cáo không thuộc chủ thể của tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền là đảm bảo theo quy định.

Đối với người phụ nữ tên É là người mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 20/8/2025: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xác minh trên dữ liệu dân cư quốc gia, tại bản Thôm 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La có 02 công dân tên É, đã cho bị cáo nhận dạng qua ảnh để xác định người bán ma tuý cho bị cáo, sau khi nhận dạng bị cáo khẳng định những người này không phải là người đã bán ma tuý cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị

cáo không có căn cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra xử lý là đảm bảo theo quy định.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo vào ngày 18/8/2025: Do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người này. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra xử lý là đảm bảo theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/8/2025.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/12/2025).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2-Sơn La;
- Phòng PV06 Công an tỉnh;
- Trại giam Công an tỉnh;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh;
- Phòng Thi hành án dân sự KV2 -Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn